

Số: 24/2018/QĐST-DS

U Minh, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955.

Bà Phạm Thị C, sinh năm 1956.

Cùng cư trú: Ấp 8, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983.

Chị Nguyễn Thu B (Lê Thu B), sinh năm 1985.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn L: Chị Nguyễn Thu B, sinh năm 1985 (Theo văn bản ủy quyền ngày 16-7-2018 của anh Nguyễn Văn L).

Cùng cư trú: Ấp 8, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thu B thống nhất cùng có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị C tổng số tiền hụi là 58.000.000 đồng (Năm mươi tám triệu đồng).

Đối với khoản tiền phải thanh toán. Kể từ ngày ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị C có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thu B phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thu B tự nguyện chịu án phí dân sự có giá ngạch 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), chưa nộp.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai số 0011970 ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Minh Út